TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-PT
Ngày: 18 - 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thành.

Các Thẩm phán: Ông Bích Văn Nhiên và ông Vũ Đức Hùng.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Dụng Thị Mỹ Ái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 76/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L, Huỳnh T Th, Nguyễn Ngọc T, Lê Như V. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2021/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ph.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/ NGUYỄN NGỌC T, Sinh năm 1998, tại Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; HKTT: x1, thôn PM, xã H, huyện Hà, tỉnh Bình Thuận; Con ông: Hồ Văn N, sinh năm: không rõ; Con bà: Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1958; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đag tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. "Có mặt".

2/ HUỲNH T TH, Sinh năm 2000, tại: Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; HKTT: thôn Tiến Hòa, xã T, TP Ph, tỉnh Bình Thuận; Con ông: Huỳnh T T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1962; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đag tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú "Có mặt".

3/ NGUYỄN NGỌC L, Sinh năm 1996, tại: Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; HKTT: thôn Phú Mỹ, xã H, huyện Hà, tỉnh Bình Thuận; Con ông: Nguyễn Ngọc Q, sinh năm: 1971; Con bà: Võ Thị H, sinh năm: 1973; Vợ: Hồ Bảo Tr, sinh

năm 1994; Con: Nguyễn Ngọc Hữu T, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đag tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú "Có mặt".

4/LÊ NHƯ V, Sinh năm 1998, tại: Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không HKTT: kp, phường P, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận; Con ông: Lê Lâm Th, sinh năm: 1962; Con bà: Võ Thị Ph, sinh năm: 1978; Tiền án: Ngày 23/6/2015 bị TAD tỉnh Bình Thuận xử phạt 8 năm tù giam về tội: "Giết người" theo Bản án số: 22/2015/HSST. Đến ngày 13/10/2019 chấp hành xong án phạt tù. Chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú "Có mặt".

- Ngoài ra còn có bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước trong việc tranh giành quản lý nhân viên phục vụ của quán Karaoke L thuộc khu phố 14, phường Ph, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận nên vào khoảng 19 giờ ngày 12/7/2020, Hồ Duy Tr đang ngồi nhậu cùng với S, Đ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tại khu vực công viên Đồi Dương - Thương Chánh thuộc khu phố 7, phường H, thành phố Ph thì nhận được điện thoại của một người thanh niên tự xưng tên là T (qua điều tra xác định là Nguyễn Đình T, sinh năm 1986, trú tại thôn Dân Thuận, xã Ha, huyện Hà, Bình Thuận) nói Tr là phải chia phần cho T mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền "đào" (tức tiền quản lý nhân viên nữ phục vụ bia) tại quán Karaoke L nhưng Hồ Duy T không đồng ý và cúp máy điện thoại không nghe nữa. Sau khi nhậu xong, Hồ Duy T điều khi xe môtô hiệu Yamaha Exciter 150 màu tr, biển số 60F2 – 077.77 chở Đ đến quán bida TB thuộc khu phố 1, phường X, thành phố Ph, tỉnh Bình Thuận để chơi bida. Tại đây, Hồ Duy Tr gặp Phạm Anh T, Nh, B (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nên cùng nhau chơi bida chung. Khi đag chơi bida, Hồ Duy T tiếp tục nhận được điện thoại của T muốn hẹn gặp Tr tại vòng xoay Suối Cát thuộc xã T, thành phố Ph để nói chuyện thì Tr đồng ý và Tr kể lại sự việc cho Phạm Anh T, Đ, Nh, B nghe. Biết là sẽ đánh nhau nên Hồ Duy Tr nhờ Phạm Anh T dùng xe môtô biển số 60F2 – 077.77 chở Tr đến quán cà phê 888 thuộc khu phố 5, phường Ph để tìm người rủ đi cùng nhưng không thấy ai quen nên Phạm Anh T tiếp tục chở Hồ Duy Tr đến vòng xoay Suối Cát. Trên đường đi, Phạm Anh T nhắn tin cho Nguyễn Xuân T (Bé Tư) nói là Tr đang đụng chuyện với người tên T, Tu hiểu là sẽ đánh nhau nên Tu điều khi môtô hiệu Yamaha Exciter, biển số: 86B3 – 100.54 đến quán cà phê 888 để tìm người rủ đi chung thì gặp Lê Như V, Hi, Ki (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và một số th niên khác chưa xác định được nhân thân, lai lịch đã tập tr tại đây (không xác định được ai gọi những người này đến) nên cả nhóm cùng nhau đi đến vòng xoay Suối Cát để đánh nhau giúp Tr.

Khi đến vòng xoay Suối Cát, Tr và To gặp B, Nh, Đ (không rõ nhân thân) cũng đag tập tr tại đây, một lát sau Tr thấy S đi đến cùng khoảng 6-7 người (không rõ nhân

thân) mang theo hung khí tự chế gồm gậy bóng chày, đao, .. rồi phân phát cho người trong nhóm để đi đánh nhau với nhóm của Ta (không xác định được ai là người gọi B, Nh, Đ, S đến). Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Hồ Duy Tr nhận được điện thoại của Ta nói hẹn gặp nhau ở đoạn đường bê tông trước vựa th long Hiệp Tiến (thuộc thôn Tiến Hưng, xã T) để nói chuyện nên Hồ Duy Tr, Phạm Ah To, Nh, B, Đ và khoảng hơn 10 người th niên nữa (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tay cầm theo hung khí gồm: dao, rựa, kiếm... đi đến nơi đã hẹn.

Đối với Nguyễn Đình Ta, sau khi chấp hành án phạt tù về thì biết được một đối tượng tên M đã trah giành việc quản lý nhân viên nữ tại quán Karaoke L nên vào khoảng 19 giờ ngày 12/7/2020, Ta mượn điện thoại của Cường Lão N (không rõ nhân thân lai lịch) để gọi cho người tên M yêu cầu chia tiền quản lý nhân viên nữ phục vụ tại quán Karaoke L hàng tháng nhưng gặp Hồ Duy Tr nghe máy. Tr không đồng ý chia tiền nên Ta hẹn Tr đến gặp nhau tại Vòng xoay Suối Cát xã T để nói chuyện, đồng thời bảo Cường Lão N tập tr người để chuẩn bị đánh nhau với nhóm của M. Lúc này Ta và Cường Lão N đang ở quán bida của ông Trương Văn T (sinh năm 1983) tại thôn Tiến Hưng, xã T). Nguyễn Văn T (T Ngọng) đi ngag qua quán bida của ông T thấy một số người quen đag tụ tập nên vào hỏi chuyện thì được biết chuẩn bị đánh nhau nên đồng ý tham gia cùng. Nguyễn Đình Ta gọi điện thoại cho Đỗ Đức V **(**tức Mười V, sinh năm 1981, trú tại: khu phố 2, phường Phú T, thành phố Ph) để nhờ V giúp đỡ việc đánh nhau. Đỗ Đức V gọi điện cho Nguyễn M V thông báo cho V biết sự việc mâu thuẫn của hai nhóm để V đến hòa giải giúp Ta. Sau đó V đi đến quán bida ông T gặp Ta nhưng từ chối không tham gia đánh nhau và bỏ về. Sau khi nghe điện thoại của Mười V thì Nguyễn M V cũng đến tập trung tại quán bida của ông T và mang theo 01 (một) khẩu súng loại Rulo bắn đạn chì và 02 (hai) cây kiếm. Cường Lão N gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Ho kêu Ho chở bao đựng hung khí gồm: dao, kiếm, mác... ở nhà Ho mang đến quán bida ông T để phân phát cho người trong nhóm. Cùng thời điểm này, Nguyễn Văn Hi, Nguyễn Văn Tr nhận được điện thoại của Cá Trê (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nói: "Anh em đag đụng chuyện, em về tham gia", Hi và Tr hiểu là chuẩn bị đánh nhau (lúc này Hi và Tr chưa biết sẽ đánh nhau với ai) nên đến bàn bida của ông T. Nguyễn Văn Hi gọi điện thoại cho Hồ Anh Tu (Tu Đen), Nguyễn Ngọc T đến bàn bi da ông T cùng tham gia đánh nhau và nhờ Hồ Anh Tu chở 01 (một) bao đựng hung khí gồm: dao, kiếm, mác... mà Hi gửi Tu cất ở nhà Tu trước đó đến để phục vụ cho việc đánh nhau.

Cùng lúc này, Nguyễn Thành A, Nguyễn Ngọc L, Lê Ngọc Ti, Huỳnh T Th, Nguyễn Thành G (sinh ngày 14/8/2004, trú tại: thôn Tiến Hòa, xã T, thành phố Ph) đi ngang qua bàn bida của ông T thì thấy có nhiều người quen đang tập trung nên vào hỏi chuyện thì được Hi và một số thanh niên khác trong nhóm nói chuẩn bị đánh nhau với nhóm của M nên tự nguyện cùng tham gia. G về nhà lấy 02 (hai) cây rựa đến đưa cho 02 người th niên (không xác định được nhân thân).

Sau khi tụ tập, chuẩn bị hung khí xong, lúc 00 giờ ngày 13/7/2020, cả nhóm gồm: Nguyễn Đình Ta, Nguyễn Văn Hi, Nguyễn M V, Huỳnh T Th, Nguyễn Văn Ho, Hồ Ah Tu, Nguyễn Thành A, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Văn Tr, Lê Ngọc Ti, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn T, Cá Trê, Cường Lão N và khoảng hơn 10 thanh niên khác (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tay cầm theo hung khí gồm: dao, rựa, kiếm.... Ta cầm súng (do V đưa), dẫn đầu nhóm đi đến đoạn đường bê tông trước vựa thanh

long Hiệp Tiến thì gặp nhóm của Hồ Duy Tr nên hai bên sử dụng hung khí (dao, kiếm, mác mang theo) xông vào đánh, chém nhau. Nguyễn Đình Ta sử dụng súng bắn về phía nhóm của Tr nhưng do đạn không nổ (theo lời khi của Ta) nên đưa lại cho V đồng thời lấy 01 cây mác cùng với Nguyễn Văn T đứng đầu nhóm, chém về phía nhóm của Tr. Do súng hỏng không sử dụng được nên Nguyễn M V sử dụng kiếm và mác để đánh nhau với nhóm của Tr. Nguyễn Văn Hi sử dụng 01 cây mác, Huỳnh T Th sử dụng 01 cây rựa, Nguyễn Văn Ho sử dụng 01 cây rựa, Hồ Ah Tu sử dụng 01 cây rựa, Nguyễn Thành A sử dụng 01 cây rựa, Nguyễn Ngọc L sử dụng 01 cây rựa, Nguyễn Văn Tr sử dụng 01 cây rựa, Lê Ngọc Ti sử dụng 01 cây rựa, Nguyễn Ngọc T sử dụng 01 cây rựa, Nguyễn Văn T sử dụng 01 cây mác để tham gia đánh, chém về phía nhóm Hồ Duy Tr. Nguyễn Thành G và những người còn lại sử dụng gạch, đá để ném về phía nhóm Hồ Duy Tr. Lúc này, Nhí Bầu (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) chở 01 bao đựng gạch, đá đến đổ xuống đường để nhóm của Nguyễn Đình Ta sử dụng ném về phía nhóm Hồ Duy Tr. Khi cả hai nhóm đag đánh nhau thì Nguyễn Văn Khánh đi mua đồ ăn về ngang qua hiện trường thấy có Nguyễn Văn Hi là người quen đang đánh nhau nên cũng sử dụng gạch, đá cùng tham gia ném về phía nhóm của Hồ Duy Tr. Nhóm của Tr gồm Tr, Phạm Ah To, Nh, B, Đ và khoảng hơn 10 người th khác cũng dùng kiếm, mác và gạch đá đánh, ném lại nhóm của Ta. Khi hai nhóm đang đánh nhau thì lúc này Nguyễn Xuân Tu, Lê Như V, Ki, Hi cùng khoảng 5 đến 7 người thanh niên (không rõ nhân thân) đi đến hiện trường. Tu, V, Ki, Hi và nhóm thanh niên này cũng sử dụng gạch đá ném về phía nhóm của Ta.

Hai bên dùng hung khí đánh nhau, sử dụng gạch, đá để ném nhau qua lại khoảng hơn 10 phút, do nhóm của Hồ Duy Tr ít người hơn nên bị nhóm của Nguyễn Đình Ta đuổi đánh bỏ chạy ra hướng QL1A. Lúc này, khi nghe tiếng hô "Công a đến" thì cả hai nhóm bỏ chạy khỏi hiện trường. Quá trình hai nhóm rượt đuổi và dùng hung khí đánh nhau, la hét đã gây ồn ào, náo loạn, mất a ninh trật tự tại khu vực trước vựa th long Hiệp Tiến thuộc thôn Tiến Hưng, xã T.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ qua CSĐT – Công a thành phố Ph đã đưa Nguyễn Văn Hi, Nguyễn M V, Huỳnh T Th, Nguyễn Văn Ho, Hồ Ah Tu, Nguyễn Thành A, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Văn Tr, Lê Ngọc Ti, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Văn T, Hồ Duy Tr, Lê Như V, Phạm Ah To về làm việc. Nguyễn Xuân Tu sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Cơ qua Cảnh sát điều tra - Công a thành phố Ph trình diện. Quá trình điều tra các bị ca đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với Nguyễn Đình Ta, quá trình điều tra ba đầu Ta khai nhận là người gọi điện cho M để đòi chia tiền quản lý tiếp viên nữ tại quán Karaoke L, sau đó hẹn Tr đến trước vựa th long Hiệp Tiến giải quyết mâu thuẫn, quá trình đánh nhau Ta có sử dụng khẩu súng do Nguyễn M V đưa bắn về phía nhóm Hồ Duy Tr nhưng sau đó thay đổi lời khai không thừa nhận vai trò cầm đầu của mình cũng như việc sử dụng khẩu súng bắn về phía nhóm Hồ Duy Tr.

Vật chứng của vụ án:

Cơ qua CSĐT – Công a thành phố Ph đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ số vật chứng gồm:

- 01 (một) vỏ đạn có kích thước: 6,5 cm x 2 cm; 01 (một) đôi dép có kích thước: 28 cm x 10 cm, dép màu đen, trên dép có dòng chữ LEVIS; 01 (một) chiếc dép màu đen có kích thước: 27 cm x 7 cm, trên dép có dòng chữ SPOXT; 01 (một) đôi dép lào

màu đỏ có kích thước: 29 cm x 10 cm; 02 (hai) vỏ bao da màu đen có kích thước: 60 cm x 10 cm;

- 01 (một) xe môtô biển số: 86C1 – 925.15;

- 01 (một) xe môtô biển số: 86B3 – 100.54;

- 01 (một) xe môtô biển số: 60F2 – 077.77.

Cơ qua Cảnh sát điều tra - Công a thành phố Ph đã tiến hành thu giữ vật chứng từ Nguyễn Văn Ho gồm:

- 06 (sáu) cây rựa có cán bằng gỗ dài khoảng 65 cm, có lưỡi bằng kim loại dài khoảng 42 cm;

- 03 (ba) cây rựa có cán bằng gỗ dài khoảng 65 cm, có lưỡi bằng kim loại dài khoảng 50 cm;

- 01 (một) cây gậy bóng chày bằng kim loại có cán quấn băng keo màu đen, đầu gậy có chữ BQA màu vàng.

(Ho khai đây là số Hung khí mà Ho và nhóm của mình đã sử dụng để tham gia đánh nhau gây rối trật tự công cộng ngày 13/7/2020).

Tạm giữ từ Nguyễn Thành G số vật chứng gồm:

- 02 (hai) cây rựa dài 1,7m có cán bằng gỗ dài 78 cm, lưỡi bằng kim loại dài 29 cm;

- 01 (một) cây dao tự tạo dài 1,2m có cán bằng kim loại dài 49 cm và lưỡi bằng kim loại dài 53 cm.

(G khai đây là số Hung khí mà Ho và nhóm của mình đã sử dụng để tham gia đánh nhau gây rối trật tự công cộng ngày 13/7/2020)

Cơ qua Cảnh sát điều tra - Công a thành phố Ph đã tiến hành thu giữ vật chứng từ Nguyễn M V gồm:

- 01 khẩu súng loại Rulo màu đen, bị mất một bên ốp tay cầm bên phải, trên súng có dòng chữ ''Wingun, Made in Taiwa, số: 18E73887'';

- 01 (một) viên đạn dài 2,5 cm, có đầu đạn bằng kim loại màu xám, vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, đường kính đáy viên đạn 0,7 cm.

(V khai đây là khẩu súng mà V đã đưa cho Nguyễn Đình Ta sử dụng đánh nhau gây rối vào ngày 13/7/2020).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy Note10+, số IMEI: 358780/10/080633/5, điện thoại màu xah, số thuê bao: 0888775848 (Đây là T sản cá nhân của V)

Tại bản Kết luận giám định số 3954/C09B ngày 7/8/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí M kết luận:

- 01 (một) khẩu súng ổ quay màu đen gửi giám định là súng được chế tạo thủ công từ súng đồ chơi nguy hiểm hiệu WinGun, số 18E73887; súng sử dụng để bắn được với đạn thể thao cỡ (5,6x15,6) mm. Hiện tại súng có đủ các bộ phận chính, hoạt động b thường và bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên là v khí có tính năng tác dụng như v khí quân dụng và nằm trong dah mục v khí quân dụng.

- 01 (một) viên đạn, đít đạn ký hiệu C gửi giám định là đạn thể thao cỡ (5,6x15,6) mm; loại đạn này thường sử dụng để bắn cho một số loại súng cỡ nòng 5,6 mm như: súng ám sát hình bút, súng TOZ8, K55... và khẩu súng gửi giám định. Sử

dụng khẩu súng phù hợp bắn với loại đạn cỡ (5,6x15,6) mm, đạn nổ vào cơ thể người có thể gây chết hoặc bị thương.

- 01 (một) vỏ đạn đã bắn hình trụ, ký hiệu Đạn xua chim C12 01-2015-21, đít đạn màu vàng có ký hiệu MADEINVIETNAM 12 gửi giám định là vỏ đạn đã bắn của loại đạn súng săn cỡ 12gauge; loại đạn này thường sử dụng để bắn cho một số loại súng săn, súng shotgun cỡ 12gauge. Không đủ cơ sở xác định khả năng sát thương của loại đạn nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2021/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ph quyết định:

***Tuyên bố:** các bị cáo Nguyễn Đình Ta, Nguyễn Văn T, Nguyễn M V, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Ngọc L, Hồ Ah Tu, Nguyễn Thành A, Nguyễn Ngọc T, Lê Ngọc Ti, Huỳnh T Th, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn Khánh, Lê Như V, Hồ Duy Tr, Phạm Ah To, Nguyễn Xuân Tu cùng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

-Đối với bị cáo Lê Như V.

Căn cứ: điểm b khoản 02 Điều 318; điểm h khoản 01 Điều 52; điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

-Đối với Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Ngọc T, Lê, Huỳnh T Th:

Căn cứ: điểm b khoản 02 Điều 318; điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:** Bị cáo Lê Như V ***30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt:** Bị cáo Huỳnh T Th ***18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Ngọc L ***18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Ngọc T ***18 (Mười tám) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, còn **xử phạt:** Bị cáo Hồ Duy Tr ***30 (Ba mươi)*** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn T ***30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thành A ***30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành.

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn Hi ***30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/12/2020.

Xử phạt:** Bị cáo Phạm Ah To ***26 (Hai sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt:** Bị cáo Hồ Ah Tu ***18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt:** Bị cáo Lê Ngọc Ti ***18 (Mười tám) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn Khánh ***15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn

chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn M V ***30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gia thử thách là ***60 (Sáu mươi)*** tháng tính từ ngày tuyên án (18/6/2021).

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn Tr ***24 (Hai bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gia thử thách là ***48 (Bốn tám)*** tháng tính từ ngày tuyên án (18/6/2021).

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Xuân Tu ***18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gia thử thách là ***36 (Ba sáu)*** tháng tính từ ngày tuyên án (18/6/2021).

Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn Ho ***15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gia thử thách là ***30 (Ba mươi)*** tháng tính từ ngày tuyên án (18/6/2021).

Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định và giải thích chế định án treo. Nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.

Ngày 2/7/2021 bị cáo Lê Như V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho hưởng án treo.

Ngày 2/7/2021 bị cáo Huỳnh T Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 28/6/2021 bị cáo nguyễn Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho hưởng án treo.

Ngày 23/6/2021 bị cáo nguyễn Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xin cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu qua điểm của Viện kiểm sát về vệc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Như V, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Ngọc T, Lê, Huỳnh T Th về tội "Gây rối trật tự công cộng" là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt mức án
đối bị cáo Lê Như V ***30 (Ba mươi)*** tháng tù. Bị cáo Huỳnh T Th ***18 (Mười tám)*** tháng tù. Bị cáo Nguyễn Ngọc L ***18 (Mười tám)*** tháng tù. Bị cáo Nguyễn Ngọc T ***18 (Mười tám)*** là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc L, bị cáo Lê Như V đưa ra một số tình tiết giảm nhẹ mới, Nhưng bị cáo Nguyễn Ngọc L tham gia từ đầu đến cuối, sử dụng 01 cây rựa để xông vào đánh nhau gây rối trật tự công cộng, nên đề nghị không giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo Lê Như V tham gia hạn chế, vì vậy đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Ngọc T, Lê, Huỳnh T Th, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa bản án, giảm hình phạt cho bị cáo Lê Như V từ 3 tháng đến 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được trah tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các T liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 00 giờ ngày 13/7/2020, tại thôn Tiến Hưng, xã T thành phố Ph, tình Bình Thuận, xuất phát từ mâu thuẫn trong việc trah giành tiền quản lý nhân viên nữ tại quán Karaoke L nên nhóm các bị cáo gồm Nguyễn Đình Ta, Nguyễn Văn Hi, Nguyễn Văn T, Nguyễn M V, Huỳnh T Th, Nguyễn Văn Ho, Hồ Ah Tu, Nguyễn Thành A, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Văn Tr, Lê Ngọc Ti, Nguyễn Ngọc T và nhóm các bị cáo gồm Hồ Duy Tr, Lê Như V, Phạm Ah To, Nguyễn Xuân Tu đã tụ tập chuẩn bị hung khí gồm dao, kiếm tự chế, mác sau đó đánh, chém nhau và sử dụng gạch đá ném nhau. Sự việc hai nhóm dùng hung khí và gạch đá đánh nhau, la hét diễn ra trong khoảng thời gia hơn 10 phút gây ồn ào, náo loạn, làm mất a ninh trật tự, a to xã hội tại thôn Tiến Hưng, xã T, thành phố Ph. Chỉ khi Cơ qua Công a đến ca thiệp thì các bị cáo bỏ chạy khỏi hiện trường.

Như vậy, hành vi tụ tập sử dụng hung khí là dao, mác, gạch, đá đánh nhau của nhóm các bị cáo Nguyễn Đình Ta, Nguyễn Văn Hi, Nguyễn Văn T, Nguyễn M V, Huỳnh T Th, Nguyễn Văn Ho, Hồ Ah Tu, Nguyễn Thành A, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Văn Tr, Lê Ngọc Ti, Nguyễn Ngọc T và nhóm các bị cáo gồm Hồ Duy Tr, Lê Như V, Phạm Ah To, Nguyễn Xuân Tu đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình a ninh trật tự, a to xã hội đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" với tình tiết định khung hình phạt "dùng hung khí" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Đình Ta, Nguyễn M V đã có hành vi sử dụng 01 khẩu súng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội là tình tiết định khung hình phạt "dùng v khí"theo quy định tại điểm b khoản 02 Điều 318 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Ph xét xử bị cáo: Lê Như V ***30 (Ba mươi)*** tháng tù. Bị cáo Huỳnh T Th ***18 (Mười tám)*** tháng tù. Bị cáo Nguyễn Ngọc L ***18 (Mười tám)*** tháng tù. Bị cáo Nguyễn Ngọc T ***18 (Mười tám)*** về tội "Gây rối trật tự công công" tại điểm b khoản 02 Điều 318 bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Lê Như V: ngày 23/6/2015 bị TAD tỉnh Bình Thuận xử phạt 8 năm tù giam về tội: "Giết người" theo Bản án số: 22/2015/HSST. Đến ngày 13/10/2019 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm được quy định tại điểm h khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt ***30 (Ba mươi)*** tháng tù là phù hợp, không nặng.

Bị cáo kháng cáo và cung cấp T liệu, chứng cứ như đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình gia đình khó khăn có xác nhận của UBND phường Phú T ngày 16/02/2022; Phi siêu âm, kết quả xét nghiệm của phòng khám đa khoa Tâm A Sài gòn ngày 15/2/2022 đag mắc bệnh. bị cáo Lê Như V tham gia giữa chừng có phần hạn chế. Vì vậy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối Huỳnh T Th, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạm tội lần đầu là người giúp sức trong vụ án nhưng có vai trò thứ yếu nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt ***18 (Mười tám)*** tháng tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra T liệu, chứng cứ nào mới phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối Nguyễn Ngọc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạm tội lần đầu là người giúp sức trong vụ án nhưng có vai trò thứ yếu nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt ***18 (Mười tám)*** tháng tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra T liệu, chứng cứ nào mới phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt xin cho hưởng án treo.

Đối bị cáo Nguyễn Ngọc L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạm tội lần đầu là người giúp sức trong vụ án nhưng có vai trò thứ yếu nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt ***18 (Mười tám)*** tháng tù.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp một số giấy tờ thể hiện gia đình có công với cách mạng. Nhưng trong vụ án này bị cáo Nguyễn Ngọc L tham gia từ đầu đến cuối, bị cáo sử dụng 01 cây rựa để xông vào đánh nhau gây rối trật tự công cộng, cần xem xét khi lượng hình cho bị cáo. Vì vậy không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Cách tuyên về tù có thời hạn của cấp sơ thẩm chưa chính xác theo Điều 38 Bộ luật hình sự, cấp phúc thẩm điều chỉnh cho phù hợp.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo Nguyễn Ngọc T,

Huỳnh T Th, Nguyễn Ngọc L phải chịu án phí phúc thẩm.

Do kháng cáo được chấp nhận bị cáo Lê Như V không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh T Th, Bị cáo Nguyễn Ngọc T và bị cáo Nguyễn Ngọc L giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2021/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ph.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Như V và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2021/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Ph.

1.Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc L, bị cáo Nguyễn Ngọc T, bị cáo Huỳnh T Th, bị cáo Lê Như V, cùng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ: điểm b khoản 02 Điều 318; điểm h khoản 01 Điều 52; điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt**:** Bị cáo Lê Như V **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ: điểm b khoản 02 Điều 318; điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt**:** Bị cáo Huỳnh T Th **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

*Xử phạt**:** Bị cáo Nguyễn Ngọc T **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

*Xử phạt**:** Bị cáo Nguyễn Ngọc L **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ba thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T, Huỳnh T Th, Nguyễn Ngọc L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày

18/02/2022).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, CCTHA TP Ph;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công a tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Thành